

## VĂN HÓA LÀNG CỔ THỔ HÀ: NHỮNG GIÁ TRỊ VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA<sup>1</sup>

TS. Hoàng Phương Mai  
Viện Dân tộc học  
Email: maihp.vass@gmail.com

**Tóm tắt:** Làng Thổ Hà, thuộc xã Vân Hà, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang là một ngôi làng đến nay còn lưu giữ rất nhiều dấu ấn đặc trưng của làng quê vùng Kinh Bắc với quần thể kiến trúc, di tích, cảnh quan cổ kính, độc đáo, phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của nhân dân địa phương và du khách gần xa. Bài viết dựa trên tư liệu thực địa, điều tra hồi cố, tài liệu in khắc trên văn bia cổ, thống kê từ chính quyền địa phương qua một số đợt khảo sát năm 2024 tại làng Thổ Hà nhằm làm rõ hệ thống các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể tại địa bàn nghiên cứu, phân tích các giá trị tiêu biểu của những di sản này, trên cơ sở đó thảo luận một số vấn đề đặt ra trong bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa của Thổ Hà hiện nay.

**Từ khóa:** Văn hóa, làng cổ Thổ Hà, Bắc Giang, giá trị văn hóa.

**Abstract:** Tho Ha village, located in Van Ha commune, Viet Yen town, Bac Giang province, is a village that still retains many typical features of Kinh Bac countryside with a complex of ancient and unique architecture, relics and landscapes, serving the cultural and religious needs of local people and visitors from near and far area. The article is based on field data, retrospective investigations, documents engraved on ancient steles, and statistics from local authorities through a number of surveys in 2024 in Tho Ha village to clarify the system of tangible and intangible cultural heritages in the research area, analyze the typical values of these heritages. On that basis, the article discusses a number of issues arising in the preservation and promotion of the cultural heritage values of Tho Ha today.

**Keywords:** Culture, Tho Ha ancient village, Bac Giang, cultural values.

Ngày nhận bài: 20/10/2024; ngày gửi phản biện: 2/11/2024; ngày duyệt đăng: 2/12/2024.

### Mở đầu

Làng Thổ Hà thuộc xã Vân Hà nằm ở phía Nam của thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Theo khắc ghi tại bia *Thủy tạo đình miếu bi* niên hiệu Chính Hòa thứ 13 năm 1692 còn lưu giữ

<sup>1</sup> Bài viết này là kết quả nghiên cứu của Đề tài khoa học cấp Cơ sở năm 2024: “Tín ngưỡng ở làng cổ Thổ Hà, xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang”, do TS. Hoàng Phương Mai làm Chủ nhiệm, Viện Dân tộc học quản lý.

tại đình làng có nói về Thổ Hà: “Địa hình sơn thủy, Thổ Hà có ở phía Đông giống như hình con rồng quay lại chôn tổ. Ở phía Tây đứng tựa hình con hổ ngòi châu về tôn miếu, Ở phía Nam thì đình hằng non nguyệt ghi rõ trong sách trời và ở phía Bắc thì Đông Lát, Gò Nộn chung đúc khí thiêng của đất”. Thổ Hà như một bán đảo nhỏ bởi ba mặt đều giáp với sông Cầu, diện tích làng rất hẹp nên người dân không thể canh tác nông nghiệp. Vì vậy, kết cấu kinh tế chính của làng là thủ công nghiệp, khá khác biệt so với nhiều làng quê Bắc Bộ nơi đa phần có tỷ trọng nông nghiệp cao. Điều này quyết định việc tạo lập nên mô hình văn hóa làng xã phù hợp với đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân, khiến cho Thổ Hà luôn sôi động trong sản xuất và giữ mối liên kết chặt chẽ ở mọi mặt kinh tế, văn hóa và xã hội.

Thổ Hà từng là một trong ba trung tâm sản xuất gốm lớn nhất của người Việt xưa cùng với Phù Lãng và Bát Tràng. Tư liệu khảo cổ học cho rằng nghề gốm có mặt ở đây từ thế kỷ XIII- XIV và đặc biệt phát triển hưng thịnh từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XVIII. Thổ Hà trở thành nơi hội tụ, giao lưu kinh tế, văn hóa với các vùng miền trong cả nước nói chung và khu vực Kinh Bắc nói riêng, tạo dựng được hình ảnh về một vùng đất văn hiến, lưu giữ trong mình những giá trị văn hóa bằng vẻ đẹp mang dấu ấn truyền thống điển hình của làng quê Bắc Bộ Việt Nam. Vị trí địa lý và đặc điểm kinh tế đó phần nào giúp Thổ Hà mang những giá trị bản sắc riêng biệt với hệ thống các di sản văn hóa cấp quốc gia như: Đình làng Thổ Hà, chùa Đoan Minh, từ chỉ làng Thổ Hà, lễ hội làng Thổ Hà, cùng quần thể cảnh quan cổ kính bao gồm diêm thờ, cổng làng, bến nước, nhà cổ, ngõ gạch, tường sành..., vô cùng độc đáo.

Bài viết dựa trên tư liệu thực địa thu thập từ phỏng vấn sâu, điều tra hồi cố, tài liệu in khắc trên văn bia cổ, số liệu thống kê của chính quyền địa phương qua một số đợt khảo sát năm 2024 tại làng Thổ Hà. Nội dung bài viết sẽ tập trung làm rõ hệ thống các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể tiêu biểu tại địa bàn nghiên cứu cùng những phân tích về giá trị của những di sản này, trên cơ sở đó đưa ra thảo luận về một số vấn đề đang đặt ra trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa của Thổ Hà hiện nay.

## **1. Văn hóa làng cổ Thổ Hà**

### **1.1. Văn hóa vật thể**

- *Đình làng Thổ Hà* được xây dựng từ năm 1685 - 1692. Trải qua thời gian, ngôi đình nhiều lần được tu sửa, song đến nay vẫn bảo lưu được kiến trúc truyền thống thế kỉ XVII. Đình thờ Thành Hoàng làng là Thái Thượng Lão Quân, một nhân vật quan trọng trong Đạo giáo Trung Hoa, là điều hiếm thấy trong tín ngưỡng thờ Thành Hoàng của người Việt. Hiện tượng này do Đạo giáo du nhập vào Việt Nam thời Bắc thuộc, tạo nên sự pha trộn giữa các yếu tố Đạo giáo, Phật giáo và tín ngưỡng bản địa. Người dân Thổ Hà cho rằng hình ảnh Thái Thượng Lão Quân luyện kim đan, trông lò bát quái khá gần gũi với công việc đốt lò nung gốm, sành ở nơi đây. Chi tiết Việt hóa này giúp dung hòa các yếu tố ngoại nhập và biến vị Thành Hoàng trở thành một phần quan trọng trong tín ngưỡng làng xã. Đình làng Thổ Hà còn

thờ vị tổ nghề gốm Đào Trí Tiến. Các dấu vết vật chất mà các nhà khảo cổ học tìm thấy trong vùng xác định nghề gốm có mặt ở Thổ Hà khoảng cuối thời Lý, đầu thời Trần, phù hợp với truyền thuyết về việc vua Lý cử ba đại thần đi sứ sang Bắc Tống, học được nghề làm gốm về truyền dạy cho người dân Đại Việt, trong đó đại thần Đào Trí Tiến lập nghề gốm cho vùng Thổ Hà. Để ghi nhớ công ơn, người Thổ Hà tôn ông là Thánh sư và đưa bài vị của ông vào thờ tại đình làng. Hiện nay trong đình vẫn lưu giữ một số hiện vật cổ có giá trị từ thời Lê và thời Nguyễn như: ngai thờ bài vị, kiệu bát cống, kiệu song hành, bàn đài hương án, hoành phi câu đối và 9 tấm bia cổ. Những di sản vật thể giá trị này đóng vai trò truyền thụ kiến thức lịch sử và văn hóa, giáo dục đến các thế hệ sau, củng cố lòng tôn kính đối với tổ tiên, thần linh và tổ nghề; bồi đắp lòng tự hào dân tộc đến mỗi người dân. Đình làng là công trình thể hiện niềm tự hào của các thế hệ người dân Thổ Hà, từ năm 1964 đình đã được công nhận là Di tích cấp Quốc gia, theo Quyết định số 29/VH-QĐ của Bộ Văn hóa (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- *Chùa Đoan Minh* tọa lạc trên một địa thế đẹp ở đầu làng nhìn ra hướng tây, liền phía trước là đình. Bên hữu là đường liên thôn, ao và cổng làng, bên tả là khu dân cư và dòng sông Cầu. Theo phỏng vấn hồi cố và các dấu tích cho rằng chùa được xây dựng vào khoảng thế kỷ XVI - XVII, mặc dù trải qua nhiều triều đại, với các lần trùng tu nhưng vẫn bảo lưu hầu như nguyên vẹn hệ thống kiến trúc cổ. Điều này được khẳng định bởi vị sư trụ trì, một số nhà nghiên cứu mỹ thuật, kiến trúc cho rằng các chi tiết chạm khắc, các pho tượng Phật cổ và các di vật vẫn mang đậm nét nghệ thuật dân gian thời Lê - Mạc (Nguyễn Tiến Cảnh và cộng sự, 2021). Điểm đặc biệt của chùa là khu Động Tiên, ghi lại đầy đủ hình ảnh Đức Phật Thích Ca từ lúc mới sinh tới trưởng thành, rồi bỏ kinh thành và vào động tu hành đến khi đắc đạo. Chùa còn lưu giữ gần 50 pho tượng Phật cổ quý giá chế tác bằng gỗ và đất nung, một trong những đặc trưng của làng gốm Thổ Hà, bên cạnh đó là nhiều bức hoành phi câu đối, 11 bia đá, các đồ thờ tự có niên đại hai thời Lê - Nguyễn. Với những giá trị về lịch sử và nghệ thuật, chùa Đoan Minh được xếp hạng Di tích Kiến trúc nghệ thuật cấp Quốc gia, theo Quyết định số 226/QĐ-BVH, ngày 05/02/1994.

- Từ chi làng Thổ Hà được xây dựng vào thời Lê - năm Vĩnh Thịnh thứ 5 (1680). Theo tấm bia ký lưu tại di tích này được biết, xưa kia từ chi được xây dựng cạnh chùa Thổ Hà, đến thời Minh Mạng 1794 được di dời ra vị trí hiện nay với quy mô vừa phải trên một khu đất có diện tích 170m<sup>2</sup> theo hướng Tây Nam, nhìn ra sông Cầu. Bên trong từ chi thờ Khổng Tử (pho tượng cao 1,4m) và 72 vị tiên hiền là những nho sĩ của làng đỗ đạt qua nhiều thời kỳ. Các bát hương được làm bằng sành sứ vô cùng đẹp đẽ, tinh xảo, tô vẽ bởi nhiều hình màu, dáng vẻ khác nhau do những đôi bàn tay tài hoa của nghệ nhân làng gốm Thổ Hà làm nên. Ngoài ra, từ chi là nơi lưu giữ những bức đại tự, các câu đối, bia đá phản ánh ý nghĩa tôn nghiêm và thiêng liêng của di tích này. Thổ Hà vốn được đánh giá là “đất học” ở Bắc Giang, vì vậy việc xây dựng một trung tâm giáo dục truyền thống hiếu học đại diện cho cả vùng Tiên Lát xưa tại đây là dụng ý sâu xa của các bậc tiền bối (Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Việt Yên, 2016). Hàng năm vào các ngày 19, 20 tháng Giêng và ngày 14, 15 tháng Tám, các bậc cao

niên trong làng tổ chức tế lễ tại từ chỉ với các lễ vật rất trang trọng. Ngày 12/2/1994 Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin đã ký Quyết định số 295/VH-QĐ công nhận từ chỉ làng Thổ Hà là Di tích nghệ thuật cấp Quốc gia.

- *Hệ thống kiến trúc làng cổ*: Bên cạnh quần thể di tích tôn giáo tín ngưỡng đình - chùa - từ chỉ nối liền, làng Thổ Hà có cấu trúc quy hoạch truyền thống điển hình của vùng Bắc Bộ. Trước tiên là cổng làng Thổ Hà, được các nghệ nhân dân gian xây dựng năm 1692 nhằm thể hiện sự thịnh vượng của nghề gốm cổ truyền. Xưa kia, đây là một trong những chiếc cổng làng đẹp nhất vùng hạ và trung lưu sông Cầu (Trương Quốc Bình, 2018). Cổng nằm ở đầu làng phía trước đình, bên tả là hồ nước rộng, bên hữu có cây đa trăm tuổi. Cổng có hai tầng mái bằng gạch thô, ô cửa cuốn mái vòm rộng 2,6m - cao 4,5m. Cổng làng hiện nay vẫn còn bức đại tự, mặt trước ghi: *Thổ chi tân* (đất thiêng bền đẹp), mặt sau ghi: *Hà nguyên hậu* (nước nguồn vô tận). Hai bên có đôi câu đối: *Muôn đại vinh khai nghênh khách chí - Lâu cao hỷ kiến vĩnh bằng lai* (Cửa lớn rộng mở đón chào khách đến - Lâu cao vui gặp bạn xa về).

Đường làng Thổ Hà nhỏ hẹp lát bằng gạch đỏ, đi sâu vào trong là những ngõ nhỏ dài hun hút. Hai bên tường còn nguyên các mảnh tiểu sành, vò gốm chõng ghép lên nhau. Trước đây, người Thổ Hà xây nhà tận dụng gốm loại, tiểu sành để dựng tường, chất liệu này giúp cách nhiệt rất tốt: mùa hè mát, mùa đông ấm, có độ bền cao. Những đoạn tường gốm, sành còn lại đến ngày nay khiến không gian làng Thổ Hà thêm phần cổ kính, chi tiết này được người dân nơi đây trân quý bởi đó là dấu tích còn lại của làng nghề gốm nức tiếng xưa kia.

Làng Thổ Hà ngoài những công trình kiến trúc nghệ thuật tôn giáo, tín ngưỡng đồ sộ, còn có những ngôi nhà cổ được xây dựng cách ngày nay từ trên 100 đến 200 năm. Những ngôi nhà này thường được xây dựng theo lối “3 gian, 2 chái” phản ánh lối sống gia đình nhiều thế hệ dưới cùng một mái nhà. Hiện nay, trong làng còn khoảng 20 ngôi nhà cổ, phần lớn đều giữ được hệ thống các *đầu kê, cổ ngỗng* điển hình của vùng Bắc Bộ. Không gian ngôi nhà thường bố trí gian giữa thờ gia tiên, gian bên thờ thánh sư và gian tĩnh thờ Phật. Ngoài giá trị kiến trúc, nhà cổ ở Thổ Hà còn đẹp bởi văn hóa gia đình đậm nghĩa tình, giàu truyền thống.

Những ngôi điểm làng Thổ Hà có niên đại cùng thời chùa Đuan Minh (thế kỉ XVI - XVII). Đây không chỉ là những công trình tín ngưỡng thờ thổ thần mà còn là nơi canh gác cho các xóm, ngõ, nơi nghỉ chân của khách nhờ độ đường. Hiếm thấy ở đâu có nhiều điểm làng như Thổ Hà, một làng với 4 xóm nhỏ, nhưng có đến 8 ngôi điểm, tất cả đều được xây dựng bằng gạch, mái ngói, 3 gian, kèo gỗ, mặt trước để trống không xây tường, dánh dập gọn gàng, thoáng mát. Vào các ngày sự lễ, làng đều có lễ chay, lễ mặn để dâng cúng thổ thần. Đây cũng là địa điểm để mỗi xóm chuẩn bị các đồ lễ và thực hành một số nghi lễ để chuẩn bị nghênh rước Thánh trong ngày hội làng.

### **1.2. Văn hóa phi vật thể**

- *Lễ hội truyền thống* là di sản văn hóa phi vật thể biểu tượng cho tinh thần của người dân Thổ Hà. Lễ hội làng được tổ chức từ ngày 20 - 22 tháng Giêng hàng năm, cho đến nay

vẫn còn lưu giữ đầy đủ lễ nghi truyền thống quy chuẩn, trang phục, nghi trượng, cờ quạt, kiệu, lọng,... Quy trình rước lễ mô phỏng khúc ca khai hoàn thắng trận của đội quân nhà Thánh có sự tham gia của hơn 100 người với nhiều thành phần, lứa tuổi đóng các vai trò khác nhau như: chủ tế và ban tế, phù giá (vác cờ, khiêng kiệu, hương án, chiêng trống...), các vai Tam đa Phúc - Lộc - Thọ, tiên đồng, ngọc nữ,... Đoàn rước xuất hành từ điểm của các xóm về đình làng và kết thúc bằng nghi lễ tế bò khao quân. Phần hội diễn ra nhiều hoạt động hấp dẫn: biểu diễn trống khai hội, hát quan họ trên sông Cầu, trình diễn tuồng cổ, múa sênh tiền, các trò chơi dân gian (tổ tôm điểm, chọi gà, đấu vật, cờ tướng, bơi chải...) thu hút đông đảo du khách thập phương đến dự. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ký Quyết định số 5079/QĐ-BVHTTDL, ngày 27/12/2012 công nhận lễ hội Thổ Hà là “Di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia”.

- *Các diễn xướng dân gian* còn lưu giữ hiện nay tại Thổ Hà nổi bật nhất là nghệ thuật tuồng cổ và dân ca quan họ. Thổ Hà có Câu lạc bộ tuồng cổ gồm 19 thành viên, họ thường xuyên luyện tập tại sân đình và biểu diễn vào lễ hội mùa xuân hằng năm, ngày Quốc lễ 2/9, ngày làng có việc, đồng thời cũng được các làng, huyện, tỉnh khác mời biểu diễn. Men theo bờ Bắc sông Cầu, cùng với các làng quan họ gốc của cả hai tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang, quan họ làng Thổ Hà góp phần vẽ nên bức tranh quan họ cổ vùng Kinh Bắc. Câu lạc bộ Quan họ Thổ Hà đến nay đã tồn tại hơn 35 năm, thường xuyên tổ chức sinh hoạt, biểu diễn, họp bàn, đến nay đã sưu tầm được trên 200 làn điệu và gần 600 lời ca quan họ cổ.

- *Làng nghề truyền thống*: Theo Luật Di sản Văn hóa 2001, nghề thủ công truyền thống là một trong những loại hình di sản văn hóa phi vật thể. Không gian làng nghề được xây dựng từ bao đời nay với cách thức tổ chức sản xuất đã phản ánh vào tâm lý, tính cách người làm nghề, tạo nên những đặc điểm văn hóa của làng Thổ Hà, gồm: (1) Thổ Hà có *nghề truyền thống lâu đời*, trước đây nổi tiếng với nghề làm gốm, sành với các sản phẩm như bình, chum, vại, lọ và các đồ thờ cúng. Mặc dù hiện nay đã chuyển đổi sang nghề làm bánh đa nem, bánh đa nướng, song giá trị lịch sử về một thời nghề gốm phát triển rực rỡ vẫn luôn được người dân Thổ Hà tôn trọng (xem thêm Hoàng Phương Mai, 2023). Những giá trị lịch sử và văn hóa nghề truyền thống tại Thổ Hà không chỉ thể hiện qua sản phẩm, mà còn phản ánh tổ chức xã hội tại làng nghề, sự truyền thụ kiến thức và kinh nghiệm từ đời này sang đời khác. (2) *Không gian văn hóa làng nghề* có sự kết hợp hài hòa giữa thiên nhiên và kiến trúc với quần thể các di tích tâm linh và các xưởng sản xuất thủ công - một nét đặc trưng chỉ có ở làng nghề. Xưa kia, các vật phẩm gốm sành xếp chồng khắp các con ngõ nhỏ, người mua bán tấp nập chôn thương thuyền. Ngày nay, từ sáng sớm vừa chớm đến đầu làng ai cũng có thể cảm nhận được sự tấp nập của những người đi xay bột làm bánh, tráng bánh, bếp nhà ai cũng đỏ lửa, người người di chuyển những mẻ bánh đa nem phơi kín các lối ra vào từ sân đình, sân chùa, trên mái nhà, trên cây,... Buổi chiều, người dân quạt than nướng bánh đa, đóng hàng theo chân thương lái đi khắp trong Nam, ngoài Bắc và cả xuất khẩu. Không gian và cảnh quan này đóng vai trò như

một bảo tàng sống động về văn hóa và lịch sử làng nghề. Việc duy trì không gian làng nghề tạo nên sự kết nối giữa quá khứ và hiện tại, giúp giữ gìn bản sắc văn hóa làng qua thời gian. (3) *Kỹ thuật và tay nghề thủ công* của nghề gốm cổ truyền giữ vai trò quan trọng tạo ra các sản phẩm độc đáo và chất lượng. Ngày nay, kỹ thuật làm bánh đa nem tinh tế trải qua nhiều công đoạn, từ khâu chọn nguyên liệu, tráng bánh đến phơi bánh khiến bánh đa nem Thổ Hà nổi tiếng với độ mỏng, giòn và hương vị thơm ngon đem lại sức hấp dẫn đặc biệt trong các món cuốn của người Việt. Kỹ thuật và tay nghề thủ công truyền thống là một dạng di sản văn hóa phi vật thể, biểu hiện qua cách thức tạo ra sản phẩm, đem lại sức sống bền vững cho các làng nghề truyền thống. (4) *Các nghi thức cúng tế tổ nghề* Đào Trí Tiến đã thể hiện lòng tôn kính của người dân với bậc tiền bối có công gây dựng nghề truyền thống. Dù hiện nay nghề gốm không còn phát triển nhưng tục lệ thờ cúng tổ nghề gốm vẫn hiện hữu, góp phần phát huy các giá trị văn hóa tại làng nghề. (5) *Việc truyền dạy nghề* là một phần quan trọng duy trì nghề, phát triển các kỹ năng đảm bảo sự tiếp nối liên tục của nghề thủ công truyền thống qua các thế hệ. Quá trình này đóng vai trò quan trọng trong việc gìn giữ và phát triển các giá trị văn hóa phi vật thể tại làng nghề Thổ Hà.

## 2. Một số giá trị văn hóa làng cổ Thổ Hà

*“Văn hóa là tổng thể sống động các hoạt động và sáng tạo trong quá khứ và hiện tại. Qua các thế kỷ, hoạt động sáng tạo ấy đã hình thành nên một hệ thống các giá trị, các truyền thống và thị hiếu - những yếu tố xác định đặc tính riêng của mỗi dân tộc”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr. 78). Định nghĩa này nhấn mạnh vào hoạt động sáng tạo của các cộng đồng người gắn liền với tiến trình phát triển có tính lịch sử trải qua một thời gian dài tạo nên những giá trị đặc thù của mỗi cộng đồng, bản sắc riêng của từng cộng đồng. Đối với Thổ Hà, khi nói tới giá trị văn hóa làng cũng có thể xác định hệ thống các giá trị bao gồm những yếu tố tạo nên tính đặc thù của làng, thực chất chính là mối quan hệ đa chiều của con người trong bối cảnh làng xã đã vận động, sáng tạo nên từ truyền thống cho đến ngày nay. Việc xác định những giá trị văn hóa này nếu phân tích có thể bao gồm rất nhiều khía cạnh, song với nghiên cứu này có thể tựu chung lại ở những giá trị cơ bản gồm: giá trị lịch sử, giá trị xã hội và giá trị kiến trúc.

### 2.1. Giá trị lịch sử

Làng Thổ Hà ghi dấu ấn trong lịch sử là một trong những trung tâm sản xuất gốm nổi tiếng tại miền Bắc Việt Nam. Sản phẩm gốm Thổ Hà thường được đánh giá cao về độ bền và tinh xảo, góp phần phát triển kinh tế thủ công nghiệp của đất nước qua nhiều thế kỷ. Với vị trí nằm bên sông Cầu - một tuyến giao thương trọng yếu của miền Bắc, sự phát triển của làng nghề đã góp phần đưa Thổ Hà trở thành địa điểm giao thương quan trọng của vùng Kinh Bắc, đầu mối quan trọng trao đổi hàng hóa, giao lưu kinh tế với các làng khác, kết nối với các trung tâm lớn như Hà Nội và các tỉnh lân cận. Con đường giao thương này không chỉ hỗ trợ phát triển kinh tế mà còn giúp Thổ Hà lan tỏa văn hóa của làng, đồng thời tiếp thu và giao thoa với văn hóa từ bên ngoài.

Dấu ấn giá trị lịch sử thể hiện qua sự phát triển của làng. Thổ Hà cũng nằm trong khuôn mẫu thiết chế tổ chức làng xã chung vùng đồng bằng Bắc Bộ. Thế kỷ XV, Thổ Hà trải qua chính sách quân điền (1429) và chính sách lộc điền (1477) của nhà Lê đã đẩy mạnh quá trình tan rã chế độ thái ấp, điền trang thời Lý - Trần; đồng thời tôn Nho giáo làm hệ tư tưởng chính thống. Để khẳng định vai trò quyền lực tập trung của nhà vua cũng như chính quyền trung ương, cần phải có những dạng kiến trúc như đình làng, đảm nhiệm chức năng trụ sở của chính quyền để ban bố chính lệnh triều đình. Thế kỉ XVI, đình làng Thổ Hà được xây dựng, bên cạnh ý nghĩa tâm linh đã cho thấy sự can thiệp của nhà nước phong kiến đối với làng qua hệ thống các vị thần được sắc phong. Sau đó là khoảng thời gian các di tích như chùa, từ chỉ, điểm làng..., được xây dựng, tạo nên quần thể di tích khá dày đặc trong một khuôn viên làng nhỏ hẹp như Thổ Hà là một điều khá đặc biệt. Cũng như nhiều làng quê Bắc Bộ, Thổ Hà trong kháng chiến chống Pháp (1946-1954) trở thành một trong những cơ sở phục vụ và tổ chức hoạt động kháng chiến. Các công trình như đình, chùa trở thành nơi nuôi giấu cán bộ cách mạng và diễn ra các cuộc họp bí mật, trao đổi thông tin, tuyên truyền và phát triển lực lượng vũ trang địa phương. Những vật dụng quý giá như chuông đồng, ván gỗ cùng một số nguyên liệu khác được tận dụng để chế tạo vũ khí hoặc làm các công cụ hỗ trợ cho cuộc kháng chiến. Từ sau Đổi mới (1986) đến nay, các công trình tín ngưỡng, tôn giáo tại Thổ Hà dần được phục hồi với chức năng ban đầu. Đình trở lại là nơi tổ chức các hoạt động văn hóa truyền thống như lễ hội, cúng tế và các sự kiện quan trọng của làng, chùa Đuan Minh ngày càng thu hút đông đảo du khách thập phương và các đệ tử Phật pháp đến chiêm bái,... Những dấu ấn nêu trên là minh chứng sống động về lịch sử của một làng cổ Việt Nam tiêu biểu.

## 2.2. Giá trị xã hội

Trong hệ thống các giá trị văn hóa của làng cổ Thổ Hà, giá trị xã hội đóng vai trò đặc biệt quan trọng với việc *kết nối cộng đồng và đoàn kết xã hội*. Tại Thổ Hà, khi nói đến các công trình di tích cổ như đình chùa, nhà cổ, cổng làng, từ chỉ..., cũng chính là những di sản vật thể tạo nên môi gắn kết cộng đồng thông qua các hoạt động tập thể, sinh hoạt tín ngưỡng. Các di sản phi vật thể như lễ hội của làng là dịp quan trọng để người dân cùng tham gia, thể hiện sự đoàn kết và duy trì truyền thống văn hóa. Đó không chỉ là nơi thể hiện đời sống tinh thần phong phú mà còn là cơ hội để gắn kết giữa quá khứ với hiện tại, chuyển giao cho các thế hệ trong cộng đồng những ký ức của văn hóa dân tộc. Lễ hội chứa đựng các giá trị văn hóa được chất lọc, kết tinh qua nhiều thế hệ như lối sống, phong tục tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, văn hóa nghệ thuật..., tác động sâu sắc đến việc hình thành cốt cách, tình cảm, diện mạo của cộng đồng, cấu thành nên nền văn hóa bản địa. Lễ hội truyền thống được coi như một bảo tàng sống, có sức sống lâu bền lan tỏa trong đời sống nhân dân, thể hiện nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ giá trị văn hóa xã hội của mọi tầng lớp dân cư.

Giá trị xã hội biểu hiện rõ nét trong việc *bảo tồn và phát huy nghề truyền thống* giúp duy trì các kỹ năng thủ công truyền thống, đồng thời gắn kết cộng đồng thông qua hoạt động

sản xuất, phân phối sản phẩm và thúc đẩy mạng lưới kinh doanh giúp cho kinh tế Thổ Hà khá phát triển trong thời đại phong kiến khi nghề gốm hưng thịnh và ổn định trong thời đại ngày nay khi nghề tráng bánh đa chiếm vị trí chủ yếu. Trong tâm thức người dân Thổ Hà luôn mong muốn phát huy nghề truyền thống, đưa sản phẩm của mình đến mọi miền Tổ quốc, họ tin vào sản phẩm chất lượng mang hồn quê mộc mạc trong thị trường đa dạng ngày nay.

*Yếu tố phát triển du lịch văn hóa và kinh tế địa phương* là một giá trị xã hội quan trọng mà các cơ quan chức năng địa phương hiện nay mong muốn khai thác và phát triển mạnh hơn nữa tại Thổ Hà. Các công trình cổ như đình, chùa, từ chỉ và những nét cổ kính từ các con ngõ nhỏ, tường gạch và kiến trúc nhà cổ là những yếu tố hấp dẫn du khách trong và ngoài nước. Nghề làm bánh đa nem, bánh đa nướng cũng trở thành một phần của sản phẩm du lịch đặc trưng. Những yếu tố trên góp phần tạo ra một xã hội năng động, phù hợp với xu hướng thời đại mới và phát huy những giá trị văn hóa cổ truyền trong bối cảnh hiện đại. Du khách đến Thổ Hà không chỉ để chiêm ngưỡng di tích lịch sử mà còn để trải nghiệm các hoạt động sản xuất truyền thống. Tất cả những điều này hướng tới mang lại giá trị cho xã hội: vừa phát triển kinh tế, vừa bảo tồn văn hóa.

### **2.3. Giá trị kiến trúc**

Giá trị kiến trúc của làng cổ Thổ Hà là một phần quan trọng tạo nên hệ thống văn hóa phong phú của làng, phản ánh lịch sử, phong cách sống và tín ngưỡng của người dân qua việc tạo tác nên các công trình đó. Hệ thống kiến trúc đình, chùa, từ chỉ, điểm làng, các ngôi nhà cổ của làng hòa chung với không gian sống là chiếc cổng làng, những con ngõ nhỏ, những bức tường sành,... Các công trình kiến trúc này thể hiện tri thức của các bậc tiền nhân trong quy hoạch xây dựng, tạo ra kiểu thức "tiền Thần, hậu Phật" truyền thống, vừa đảm bảo ý nghĩa phong thủy vừa hài hòa với thiên nhiên và thuận tiện trong sinh hoạt, sản xuất của người dân làng nghề.

Đi sâu tìm hiểu các công trình tiêu biểu như đình làng Thổ Hà, chùa Đoan Minh, từ chỉ, điểm canh sẽ thấy, dù công trình lớn hay nhỏ đều được xây dựng theo kết cấu *vì kèo cột trụ*, chịu lực chính là bộ khung gồm những chiếc cột gỗ lim bè thế, với nhiều cột cái, cột quân và cột hiên, tạo nên liên kết ngang bằng mộng theo nguyên lý lắp ghép linh hoạt. Khi cần thay thế một bộ phận hư hỏng sẽ không ảnh hưởng đến toàn bộ. Nhờ đó, đình Thổ Hà qua một số lần trùng tu đã nâng cao nền lên tương đương 1,8m để giảm thiệt hại do ngập, lụt. Người ta dỡ từng chiếc xà ra rồi kích dần từng cột lên đến khi đạt ý muốn mà không cần tháo rời đình. Hệ thống liên kết mộng là yếu tố quan trọng phân biệt giữa các nền kiến trúc gỗ khác nhau. Người phương Tây gọi đây là "nền kiến trúc không móng" (Bezacier, 1954). Bốn mặt đình và chùa ở Thổ Hà đều lắp hệ thống cửa gỗ, vào những dịp lễ lạt, hội họp có thể tháo để lấy ánh sáng vào trong. Tại đình và chùa, các nghệ nhân dân gian lồng ghép hai chất liệu gỗ và gốm tạo bản sắc riêng của làng gốm Thổ Hà. Các hình chạm mang dáng vẻ con người, linh vật hay tạo hình tiên nữ..., thể hiện tính nhân văn, gắn liền hơi thở cuộc sống làng quê, cho thấy sự tinh tế

trong kiến trúc, đảm bảo tính nghệ thuật song vẫn tôn được sự linh thiêng, kì ảo của ngôi đình, ngôi chùa. Đặc biệt bức cửa võng ở đình làng Thổ Hà được công nhận là Bảo vật quốc gia (Quyết định số 2283/QĐ-TTg, ngày 31/12/2020) bởi nghệ thuật chạm khắc vô cùng khéo léo phối hợp giữa chạm nổi, chạm lõng, chạm thủng, tạo thành nhiều lớp không gian ngay trên một khối gỗ. Các kiến trúc tâm linh tại Thổ Hà, luôn mang tính chất "mở" phù hợp với các chức năng mà nó đảm nhận: vừa là nơi thờ thành hoàng làng, thờ thần, Phật; vừa là nơi hội họp vui chơi của cộng đồng và mang chức năng làm trụ sở hành chính thời phong kiến. Những công trình kiến trúc hòa mình vào từng bức tường sành, con ngõ nhỏ, cây đa, bến nước..., tạo nên làng quê Thổ Hà mang đậm tính nhân văn, tính cộng đồng và tính dân chủ (Trương Quốc Bình, 2018). Vì lẽ đó, trong tâm thức người dân Thổ Hà luôn dành sự tôn trọng, trân quý vẻ đẹp kiến trúc của làng, vừa linh thiêng lại gần gũi, thân thuộc nhớ về mỗi khi xa quê hương.

### 3. Một số vấn đề đặt ra trong bảo tồn và phát huy văn hóa làng cổ Thổ Hà

- *Sự xuống cấp của các di sản vật thể.* Trải qua thời gian, sự xuống cấp của các công trình, di tích cổ tồn tại qua nhiều thế kỷ là điều khó có thể tránh khỏi. Trước sự tác động lâu dài của khí hậu, mưa bão, nhiệt độ và độ ẩm cao đã làm cho các vật liệu truyền thống xuống cấp. Đặc biệt sau cơn bão số 3 (Yagi) xảy ra vào tháng 9/2024, nhiều địa phương của miền Bắc trong đó có làng Thổ Hà với toàn bộ hơn 1.000 hộ dân và cụm di tích lịch sử, tâm linh của làng đều bị ngập sâu trong nước lũ. Dân làng cho biết, chưa tính qua cơn bão này thì mái ngói, các chi tiết chạm trổ bằng gỗ và gạch nung đang ngày càng có dấu hiệu bị mục nát, đường nét mờ dần. Việc phục dựng các kết cấu chính có thể thực hiện được nhưng các đường nét điêu khắc là hoàn toàn không thể làm mới chồng lán lên các họa tiết cổ. Sau khi bị ngập nước, nếu không bảo trì kịp thời các vật liệu xây dựng truyền thống sẽ không còn đảm bảo độ bền vững so với trước. Bên cạnh đó, tình trạng ô nhiễm từ hoạt động của các khu công nghiệp tại Việt Yên và thành phố Bắc Ninh cách không xa Thổ Hà, việc đun nấu tráng bánh, nướng bánh với khối lượng lớn trong làng gây ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường khiến các công trình cổ dễ bị bám bụi bẩn, mất đi nét nguyên sơ và nhanh xuống cấp hơn so với các thế kỷ trước đây, gây khó khăn cho công tác bảo quản di tích.

Thôn Thổ Hà có tổng số 1.052 hộ, 4.520 nhân khẩu, song diện tích chỉ 1,8ha, mật độ dân số lên tới khoảng 20.000 người/km<sup>2</sup>, trong khi đó thị xã Việt Yên có mật độ dân số trung bình chỉ 1.288 người/km<sup>2</sup> (Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Giang, 2022). Điều đó có thể nhận thấy áp lực dân số tại Thổ Hà là rất lớn. Phỏng vấn ông Trịnh Đắc C. (75 tuổi) cho rằng: *“Làng tôi ai cũng biết là một làng cổ, nên chính quyền rất muốn bảo tồn các giá trị văn hóa nơi đây, nhưng nếu được bảo tồn với mức độ như làng Đường Lâm thì rất khó khăn cho người dân, vì Đường Lâm còn rộng rãi hơn Thổ Hà rất nhiều, ba mặt làng này đều giáp sông, không thể coi nơi lán đất cho người ở thêm nữa”*. Theo ông Cáp Trọng V. (68 tuổi): *“Tỉnh Bắc Giang đã có phương án cấp đất giãn dân ở Thổ Hà nhiều năm nay nhưng các kế hoạch vẫn chỉ nằm trên giấy, chưa thể thực hiện được”*. Chính vì vậy, nhiều công trình nhà ở đã mọc

lên chồng lán, không có hàng lối, tình trạng coi nới làm cho cấu trúc khu dân cư lộn xộn, thiếu thẩm mỹ, không phù hợp với cảnh quan cổ kính, ảnh hưởng đến giá trị truyền thống của kiến trúc làng cổ.

- *Thách thức trong việc bảo tồn văn hóa phi vật thể*: Dân ca quan họ và tuồng cổ là di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc, nhưng các loại hình nghệ thuật truyền thống này không dễ hát, biểu diễn và thu hút người thưởng thức như nghệ thuật giải trí hiện đại. Việc thế hệ thanh niên đi làm ăn xa, không còn sinh sống và làm việc tại làng là một khó khăn cho việc truyền dạy và bảo tồn, trong khi để biểu diễn các làn điệu quan họ cần có sự đầu tư lớn cả về vật chất lẫn nhân lực và quan trọng hơn hết là sự đam mê. Phỏng vấn ông Trịnh Đắc Ph. (65 tuổi, thôn Thổ Hà) cho biết: "*Dân Thổ Hà thích xem tuồng cổ, kể cả thanh niên, nhưng chỉ là thích xem thôi vì không phải ai cũng biểu diễn được do đặc thù của bộ môn này rất khó. Những người am hiểu sâu sắc và giàu kinh nghiệm biểu diễn thường đã có tuổi, vì vậy gặp phải hạn chế về sức khỏe nên ngày càng khó khăn khi lưu diễn*". Bên cạnh các diễn xướng dân gian thì sự thay đổi trong lối sống và ảnh hưởng của đô thị hóa có thể làm giảm đi giá trị tâm linh và sự tham gia của cộng đồng trong các lễ hội truyền thống. Ngày nay, lễ hội Thổ Hà mặc dù vẫn được thực hiện đầy đủ các nghi thức, nhưng sự thương mại hóa trong không gian lễ hội với những sạp hàng hóa kém chất lượng, các món ăn, đồ chơi công nghiệp..., làm mất đi giá trị nguyên gốc của nó.

- *Mai một nghề truyền thống*: Sự chuyển hướng sinh kế sang các ngành nghề khác là một xu hướng đang diễn ra tất yếu tại Thổ Hà. Hầu hết thế hệ thanh, thiếu niên nơi đây được gia đình đầu tư cho giáo dục, sau khi tốt nghiệp phổ thông, đại học và đào tạo nghề họ thường xin làm việc tại các khu công nghiệp ở Bắc Ninh, Bắc Giang, hoặc làm cán bộ công chức. Một số khác sinh sống và làm việc tại Hà Nội và các tỉnh lân cận. Khi mới lập nghiệp họ thuê nhà ở, lúc có điều kiện sẽ mua các căn hộ chung cư hoặc mua đất xây nhà tại nơi làm việc để ổn định đời sống gia đình mới. Bởi đất làng chật hẹp, muốn có cuộc sống thoải mái hơn, mỗi gia đình buộc phải có phương án phân bố nơi ở cho các thành viên gia đình bằng cách mua đất, mua nhà ở các địa bàn khác. Thị xã Việt Yên (mới được thành lập trên cơ sở huyện Việt Yên từ ngày 1/2/2024) trong những năm gần đây đang là điểm sáng đầu tư của nước ngoài trong phát triển công nghệ cao nên thu hút rất lớn nguồn lao động trẻ trong đó có nhân lực tại Thổ Hà. Không ít người làng cho rằng, có thể trong 3-4 thập kỷ nữa các nghề thủ công của Thổ Hà sẽ có nguy cơ mai một, thậm chí thất truyền. Do đó, hiện nay tại Thổ Hà đang xảy ra tình trạng "đứt gãy về mặt thế hệ" khá nghiêm trọng.

- *Vấn đề ô nhiễm môi trường*: Người dân Thổ Hà bên cạnh việc bận bịu với công việc làm nghề thủ công từ sáng sớm đến tối khuya không có thời gian mặn mà với phát triển du lịch, thì họ cũng chưa có nhận thức tốt trong bảo vệ, giữ gìn môi trường. Tại làng Thổ Hà, người dân mới chỉ được tiếp cận hệ thống nước sạch để sinh hoạt do một công ty tư nhân cấp vào năm 2012, việc xử lý nước thải chưa tốt nên nước sông quanh làng bị ô nhiễm. Xi than do

hàng trăm lò than đốt lửa trong ngày cùng lúc tráng bánh, nướng bánh vẫn được đổ dọc bờ sông với khối lượng rất lớn. Trong không gian làng chật hẹp, việc làm nghề thực phẩm không tránh khỏi rác thải sản xuất, nếu không xử lý công tác vệ sinh một cách khoa học sẽ dẫn đến tình trạng ô nhiễm, gây mất mỹ quan, ảnh hưởng chính cuộc sống thường ngày của người dân, cũng như thiện cảm của du khách đến tham quan làng.

- *Cách thức bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa làng cổ gắn với phát triển du lịch chưa hiệu quả.* Mặc dù sở hữu nguồn tài nguyên du lịch giá trị, nhưng thực tế hoạt động du lịch tại Thổ Hà rất khiêm tốn. Hầu hết các công ty du lịch chưa xây dựng tour tuyến đưa khách về Thổ Hà. Khách du lịch trong nước đến đây phần lớn sau Tết Nguyên Đán và kết hợp đi lễ ở các đền, chùa lân cận. Khách quốc tế đến Thổ Hà quanh năm nhưng số lượng thấp, chủ yếu là khách du lịch tự do đi theo nhóm nhỏ. Thời gian khách lưu tại làng không dài, chỉ một vài tiếng với các điểm tham quan chính là đình, chùa và từ chỉ, đôi khi ghé thăm nhà cổ nhưng không nhiều. Các dịch vụ du lịch nhìn chung nghèo nàn, không có cơ sở lưu trú, nhà hàng hay khu vệ sinh phục vụ du khách, chỉ có một số cửa hàng bán các sản phẩm đặc trưng của làng. Chính vì lẽ đó, khách du lịch không có nhiều cơ hội để chi tiêu khi đến Thổ Hà, khách nội địa thường mua một số sản phẩm của làng nghề về làm quà như bánh đa nem, bánh đa nướng, chè kho, kẹo lạc...; khách quốc tế ít mua những sản phẩm này vì rất khó bảo quản. Trong làng không có nhân lực lao động trực tiếp và tham gia phục vụ du lịch ngoài những người có trách nhiệm trông coi đình, chùa, từ chỉ và một vài người cao tuổi có am hiểu về lịch sử văn hóa của làng tham gia giới thiệu, cung cấp thông tin cho khách vắng lai không đi theo các chương trình du lịch. Vì những lý do này, lợi ích kinh tế mang lại từ hoạt động du lịch không đáng kể và không ổn định so với nghề làm bánh hay buôn bán nhỏ.

Từ năm 2016, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang ra Nghị quyết số 44-NQ/TU về Phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang và Kế hoạch số 102/KH-UBND về Phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020, trong đó có phát triển du lịch bền vững gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, gìn giữ cảnh quan, bảo vệ môi trường, đẩy mạnh các hoạt động du lịch làng nghề,... Nội dung kế hoạch xác định rõ làng cổ Thổ Hà là một trong 3 điểm du lịch lịch sử - văn hóa trọng điểm của tỉnh. Các ý tưởng về quy hoạch tổ chức hoạt động du lịch đã được lên phương án nhưng triển khai chưa hiệu quả bởi không thu hút được sự quan tâm của người dân. Một phần do chưa xây dựng được cơ chế phối hợp cụ thể giữa chính quyền và người dân, cách thức thực hiện chưa chi tiết, đồng thời nguồn lực tài chính rất hạn chế, trong khi các dự án bảo tồn và các ý tưởng phát huy giá trị di sản thông qua quảng bá du lịch cần được đầu tư dài hạn và liên tục.

#### **4. Một số đề xuất và kết luận**

Làng cổ Thổ Hà, được biết đến là ngôi làng còn lưu giữ nhiều nét cổ truyền mang dấu ấn đặc trưng của một làng quê vùng đồng bằng Bắc Bộ. Nơi đây là mảnh đất địa linh nhân kiệt, có nhiều di tích được xếp hạng quốc gia, bảo vật quốc gia và di sản văn hóa phi vật thể

cấp quốc gia. Thổ Hà có không gian văn hóa đặc trưng hội tụ đầy đủ các thiết chế văn hóa làm nên vẻ đẹp cổ kính với sự tổng hòa của kiến trúc làm cơ sở cho việc duy trì đời sống văn hóa tâm linh và hoạt động sản xuất thủ công của cộng đồng cư dân. Ngày nay, Thổ Hà vẫn giữ được một số nghề truyền thống, không chỉ mang lại giá trị kinh tế mà còn thể hiện sự khéo léo, tinh hoa và bản sắc của cộng đồng làng. Sự bền bỉ và tinh thần của người làm nghề vượt qua những khó khăn của thời đại, những biến động của nền kinh tế thị trường là minh chứng cho sự kiên trì và bản lĩnh của người dân Thổ Hà.

Đô thị hóa là xu hướng tất yếu của một xã hội phát triển, việc giữ gìn, phát huy các giá trị làng cổ thật sự là thách thức lớn đối với các nhà hoạch định chính sách. Để giải quyết mối quan hệ giữa bảo tồn các giá trị văn hóa và nhu cầu đời sống, phát triển sản xuất của cộng đồng dân cư tại Thổ Hà hiện nay cần có sự “thỏa thuận” nhất định. Công tác bảo tồn làng cổ Đường Lâm đã từng gây những “bí bách” cho người dân khi giải quyết nhu cầu nhà ở và nâng cao đời sống dân sinh (Nguyễn Thị Thanh Tâm, 2013; H.A, 2013). Vấn đề đặt ra trước mắt đối với Thổ Hà cần phải coi công tác bảo tồn làng cổ là bảo tồn hệ giá trị tổng hợp của nó, trong đó có cấu trúc không gian làng truyền thống, những công trình kiến trúc và cảnh quan di sản cùng với toàn bộ cuộc sống cộng đồng cư dân với mối quan hệ sinh thái bền vững. Bảo tồn làng cổ không chỉ là bảo tồn di tích, mà còn là bảo tồn các giá trị đặc trưng của mô hình cư trú điểm dân cư nông thôn truyền thống vẫn đang tồn tại và phát triển như một cơ thể sống. Các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị của di tích phải gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương một cách phù hợp. Theo Tomoda Hiromichi (2009) khi chia sẻ về kinh nghiệm bảo tồn các làng cổ ở Nhật Bản cho rằng: *“Bảo tồn cần liên kết với nhiều ngành khác nhau, kể cả doanh nghiệp, để nhận được sự đồng thuận của người dân từ lợi ích họ có được, chính quyền địa phương phải xác định được điều này để đưa ra phương án tối ưu cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản”*.

Đề xuất thực tế cho Thổ Hà để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa làng cổ gắn với phát triển du lịch một cách bền vững: (1) Cần giảm thiểu đến mức thấp nhất những tác động làm ảnh hưởng đến sự xuống cấp của các công trình di tích, trong đó có công tác vệ sinh môi trường, hạn chế sử dụng đốt than thay thế bằng lò điện để giảm bụi than và chất thải sản xuất. (2) Bảo trì kịp thời các di sản vật thể, vật liệu xây dựng truyền thống bị xuống cấp. (3) Cần có sự kết hợp đầu tư giữa nhiều cơ quan, tổ chức vào công tác bảo tồn văn hóa phi vật thể, để vừa đảm bảo thuận phong mỹ tục, vừa thu hút đông đảo sự quan tâm của xã hội để các loại hình diễn xướng dân gian được lưu truyền. Hoạt động lễ hội vừa mang ý nghĩa nhân văn vừa phục vụ nhu cầu tinh thần của người dân. (4) Tăng cường giáo dục cộng đồng về tầm quan trọng của bảo tồn di sản trong chính thực tiễn cuộc sống và hoạt động sản xuất ngày thường. (5) Điều quan trọng nhất là sự hợp tác giữa cộng đồng địa phương, chính quyền và các tổ chức bảo tồn văn hóa nhằm giữ gìn và phát huy những giá trị quý báu của làng cổ Thổ Hà một cách bài bản, khoa học song luôn nằm trong sự thích ứng với thực tại. Truyền thống phải được kế thừa một cách

hiệu quả, bảo tồn song không tách rời sự phát triển, thì những di sản truyền thống đó mới được gìn giữ, lưu truyền và tiếp tục có giá trị trong xã hội đương đại và tương lai.

### Tài liệu tham khảo

1. H.A (2013), “Bài học đắt giá về bảo tồn và phát triển”, *Báo Công an nhân dân online*, đăng tải ngày 31/5/2013, trên trang: <https://cand.com.vn/dien-dan-van-nghe-cong-an/Bai-hoc-dat-gia-ve-bao-ton-va-phat-trien-i331671/> (Truy cập ngày 30/9/2024).
2. Bezacier, Louis (1954), *L’art Vietnamiens*, Éditions de l’union Française, Paris (*Nghệ thuật xứ An Nam*), Trương Quốc Toàn dịch, Nxb. Thế giới và Công ty Văn hoá Truyền thông Nhã Nam tái bản năm 2017.
3. Trương Quốc Bình (2018), “Làng Thổ Hà qua hệ thống di sản văn hóa”, trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học: *Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng cổ Thổ Hà gắn với phát triển du lịch*, Bảo tàng tỉnh Bắc Giang tổ chức, Nxb. Hà Nội.
4. Nguyễn Tiến Cảnh, Nguyễn Du Chi, Trần Lâm, Nguyễn Bá Vân (2021), *Mỹ thuật thời Mạc*, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội.
5. Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Giang (2022), *Các đơn vị hành chính của tỉnh Bắc Giang*, trên trang: [https://bacgiang.gov.vn/chi-tiet-tong-quan-ve-bac-giang/-/asset\\_publisher/content/cac-on-vi-hanh-chinh-cua-tinh-bac-giang](https://bacgiang.gov.vn/chi-tiet-tong-quan-ve-bac-giang/-/asset_publisher/content/cac-on-vi-hanh-chinh-cua-tinh-bac-giang) (Truy cập ngày 16/7/2024).
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Hoàng Phương Mai (2023), “Các nghề thủ công ở làng cổ Thổ Hà - truyền thống và biến đổi”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 5, tr. 27-39.
8. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Việt Yên (2016), *Từ chỉ làng Thổ Hà - di tích kiến trúc nghệ thuật*, trên trang: [https://vietyen.bacgiang.gov.vn/xuat-ban-thong-tin/-/asset\\_publisher/tu-chi-lang-tho-ha-di-tich-kien-truc-nghe-thuat](https://vietyen.bacgiang.gov.vn/xuat-ban-thong-tin/-/asset_publisher/tu-chi-lang-tho-ha-di-tich-kien-truc-nghe-thuat) (Truy cập ngày 19/6/2024).
9. Nguyễn Thị Thanh Tâm (2013), “Dân Đường Lâm xin trả lại danh hiệu di tích quốc gia”, *Báo Điện tử VTC New*, đăng tải ngày 8/5/2013, trên trang: <https://vtcnews.vn/dan-duong-lam-xin-tra-lai-danh-hieu-di-tich-quoc-gia-ar115221.html> (Truy cập ngày 22/9/2023).
10. Tomoda Hiromichi (2009), *Góc nhìn về Văn hóa truyền thống Việt Nam từ các kiến trúc sư Nhật Bản qua các nghiên cứu trong quá trình bảo tồn phố cổ Hội An*, Thuyết trình khoa học tại Bộ môn Quy hoạch đô thị, Chi hội Quy hoạch và Phát triển đô thị, Đại học Xây dựng, Hà Nội.